

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đất đai và tài sản bị thiệt hại của các hộ gia đình, cá nhân do GPMB dự án Xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn (Đợt 7).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 08/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới;

Căn cứ Quyết định số 1568/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để lập phương án bồi thường, GPMB xây dựng Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 654/TTr-STNMT ngày 09/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân có đất đai và tài sản bị thiệt hại do GPMB thực hiện dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, với nội dung chính như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB (2%) là 36.376.064.000 đồng (*Ba mươi sáu tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu, không trăm sáu mươi bốn ngàn đồng*). Trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 35.572.808.000 đồng;
- Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB: 90.000.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 713.256.000 đồng.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

2. Nguồn vốn chi trả: Vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới.

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, các hộ gia đình, cá nhân có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. (M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB

DỰ ÁN: XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG VEN BIỂN (ĐT.639), ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 1D ĐẾN QUỐC LỘ 19 (MỚI)

Địa điểm: phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 6 /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Số liệu đo đạc phục vụ GPMB				Loại đất	DT thu hồi theo Quy hoạch (m ²)	DT hộ đề nghị thu hồi (m2)	Trong đó		Giá trị BT đất đai	Hỗ trợ 50% giá đất ở	Các khoản hỗ trợ		Giá trị BT vật kiến trúc	Giá trị BT cây cối, hoa màu	Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB	Tổng giá trị BT, HT	Giao đất tái định cư
			Số thửa	Mảnh trích đo số	Tờ BD địa chính số	Tổng DT thửa đất (m ²)				Đất ở (m ²)	Đất nông nghiệp (m ²)			Hỗ trợ ổn định đời sống	Các khoản BT, HT khác					
I	Có Giấy CNQSD đất ở					550,4		177,2	3,9	164,9	16,2	5.777.494.000	275.400.000		71.000.000	1.102.760.521	6.448.000	18.000.000	7.251.102.521	
1	Nguyễn Thị Bích Vân	318 Hùng Vương	181	TD3	79	49,4	ODT	49,4		49,4		1.729.000.000			27.000.000	318.400.845		5.000.000	2.079.400.845	TĐC
2	Lê Văn Mãng, vợ Võ Thị Phú	300 Hùng Vương	173	TD3	79	86,7	ODT	22,9		22,9		801.500.000			17.000.000	392.997.560	662.000	7.000.000	1.219.159.560	
3	Nguyễn Văn Thìn, vợ Huỳnh Thị Ngọc Nhơn	312 Hùng Vương	179	TD3	79	92,6	ODT	88,7	3,9	92,6		3.241.000.000			27.000.000	370.848.860	662.000	5.000.000	3.644.510.860	TĐC
4	Đình Phùng	36-38 Đào Tấn	90	TD3	78	321,7	ODT+BHK	16,2			16,2	5.994.000	275.400.000			20.513.256	5.124.000	1.000.000	308.031.256	
II. Chưa được cấp GCN QSD đất						1.656,0		735,1	19,6	687,1	67,6	21.472.512.000	1.149.200.000		271.000.000	5.411.787.297	11.770.000	72.000.000	28.388.269.297	
1	Nguyễn Văn Phước, vợ Trần Thị Tuyết Hồng	Tổ 9, Khu vực 2, P.Nhon Bình	108	TD3	77	187,7	ODT+BHK	91,7		91,7		917.000.000			16.000.000	321.927.648		5.000.000	1.259.927.648	TĐC
2	Nguyễn Thị Kiều Thu	06 Đào Tấn	136	TD3	77	156,1	ODT+BHK	136,5	19,6	150,0	6,1	5.102.257.000	103.700.000		29.000.000	1.149.124.272		7.000.000	6.391.081.272	TĐC
3	Ngô Văn Mạnh, vợ Nguyễn Thị Qua	338 Hùng Vương	147	TD3	77	130,4	ODT	130,4		130,4		4.564.000.000			29.000.000	694.082.669		7.000.000	5.294.082.669	TĐC
4	Nguyễn Thành Lư, vợ Phạm Thị Thu Trà	342 Hùng Vương	149	TD3	77	49,4	ODT	49,4		49,4		1.729.000.000			30.000.000	558.411.630		7.000.000	2.324.411.630	TĐC
5	Nguyễn Sĩ Hùng, vợ Lê Thị Trang	02 Đào Tấn	152	TD3	77	52,1	ODT	52,1		52,1		1.771.400.000			30.000.000	444.391.770		7.000.000	2.252.791.770	TĐC

